

## BẢNG DỮ LIỆU AN TOÀN HÓA CHẤT (SDS)

Tên sản phẩm: Nhôm lá (Aluminum foil)

Mã CAS: 7429-90-5

### MỤC 1: NHẬN DẠNG HÓA CHẤT

- Tên hóa chất:** Nhôm lá
- Tên khác:** Aluminum foil, lá nhôm
- Công thức phân tử:** Al
- Sử dụng đã định:** Bao gói thực phẩm, cách nhiệt, ứng dụng thí nghiệm, điện tử, xây dựng
- Thông tin nhà cung cấp:**
  - Tên công ty:** Công ty TNHH MTV Đức Mai Khôi
  - Mã số thuế:** 0314051291
  - Địa chỉ:** 702/67/9 Lê Đức Thọ, Phường An Hội Đông, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
  - SĐT khẩn cấp:** 0909.907.861 (Giờ hành chính)

### MỤC 2: NHẬN DẠNG MỐI NGUY HẠI

- Phân loại theo GHS:**
  - Không phân loại là chất nguy hại ở dạng lá
- Từ cảnh báo:** Không áp dụng
- Câu cảnh báo nguy hại:** Không đáng kể ở dạng nguyên khối
- Câu phòng ngừa:**
  - P273: Tránh xả thải bừa bãi ra môi trường
  - P501: Xử lý chất thải theo quy định địa phương

### MỤC 3: THÀNH PHẦN / THÔNG TIN VỀ THÀNH PHẦN

- Thành phần chính:**
  - Tên hóa chất:** Nhôm (Aluminum)
  - Công thức:** Al
  - Tỷ lệ:**  $\geq 95\%$
  - CAS:** 7429-90-5

### MỤC 4: BIỆN PHÁP SƠ CẤP

- Hít phải:** Không nguy hại ở dạng lá; nếu có bụi do mài hoặc cắt, di chuyển nạn nhân đến nơi thoáng khí
- Tiếp xúc da:** Không nguy hại; nếu bị xước do mép sắc, rửa với xà phòng và nước sạch
- Tiếp xúc mắt:** Không nguy hiểm; nếu có bụi, rửa mắt với nước sạch ít nhất 15 phút
- Nuốt phải:** Ít có khả năng; tìm kiếm hỗ trợ y tế nếu xảy ra

### MỤC 5: BIỆN PHÁP CHỮA CHÁY

- Chất chữa cháy phù hợp:** CO<sub>2</sub>, bột khô, bình chữa cháy loại D
- Không sử dụng:** Nước hoặc bọt nếu liên quan đến vụn, bụi nhôm
- Nguy cơ cháy nổ:** Thấp ở dạng lá; vụn nhôm có thể cháy trong điều kiện đặc biệt
- Bảo hộ:** Mặt nạ phòng độc, quần áo chống cháy

### MỤC 6: BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ SỰ CỐ

- Biện pháp cá nhân:**
  - Đeo găng tay chống cắt khi thao tác
  - Tránh tạo bụi khi cắt hoặc mài
- Biện pháp môi trường:**
  - Không xả thải nhôm vào cống, ao hồ
- Phương pháp làm sạch:**

- Thu gom, tái chế hoặc xử lý theo quy định chất thải kim loại

---

## MỤC 7: SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN

- **Sử dụng an toàn:**
  - Tránh cắt, mài gây tạo bụi
  - Làm việc nơi thông thoáng
- **Bảo quản:**
  - Nơi khô ráo, thoáng mát
  - Tránh tiếp xúc axit, kiềm mạnh
- **Không tương thích:**
  - Axit mạnh, kiềm mạnh, chất oxy hóa

---

## MỤC 8: KIỂM SOÁT PHƠI NHIỄM / BẢO VỆ CÁ NHÂN

- **Giới hạn phơi nhiễm (TWA - ACGIH):**
  - Không đáng kể ở dạng lá
- **Bảo hộ cá nhân:**
  - **Hô hấp:** Không cần thiết trong điều kiện thường
  - **Tay:** Găng tay chống cắt
  - **Mắt:** Kính bảo hộ nếu cắt, gọt
  - **Da:** Quần áo bảo hộ trong môi trường công nghiệp

---

## MỤC 9: TÍNH CHẤT LÝ HÓA

- **Trạng thái:** Rắn, dạng lá mỏng
- **Màu sắc:** Bạc sáng
- **Mùi:** Không mùi
- **Điểm nóng chảy:** 660°C
- **Điểm sôi:** 2467°C
- **Tỷ trọng:** ~2.7 g/cm<sup>3</sup>
- **Độ tan trong nước:** Không tan
- **Tính ổn định:** Ổn định trong điều kiện thường

---

## MỤC 10: TÍNH ỔN ĐỊNH VÀ PHẢN ỨNG

- **Tính ổn định:** Ổn định trong điều kiện bảo quản khô ráo
- **Phản ứng nguy hiểm:**
  - Tạo hydro dễ cháy khi tiếp xúc với axit mạnh
- **Tránh tiếp xúc với:**
  - Axit, kiềm, chất oxy hóa mạnh
- **Sản phẩm phân hủy nguy hiểm:** Khí hydro (H<sub>2</sub>)

---

## MỤC 11: THÔNG TIN ĐỘC TÍNH

- **LD50:** Không xác định, độc tính cấp thấp
- **Nguy cơ tiếp xúc:**
  - Gần như không gây độc nếu tiếp xúc ngoài da
  - Bụi nhôm có thể gây kích ứng hô hấp nếu hít lâu dài
- **Tác động mãn tính:**
  - Có thể gây tích tụ trong phổi nếu tiếp xúc với bụi liên tục (nếu có)

---

## MỤC 12: THÔNG TIN SINH THÁI

- **Độc tính sinh thái:** Thấp ở dạng lá
- **Khả năng phân hủy sinh học:** Không phân hủy sinh học
- **Tác động môi trường:** Có thể gây hại sinh vật nước nếu thải lượng lớn

- **Khuyến nghị:** Tái chế, không xả thải ra môi trường
- 

### MỤC 13: BIỆN PHÁP XỬ LÝ

- **Xử lý chất thải:**
    - Thu gom, phân loại và tái chế
    - Không đốt hoặc xả ra môi trường
  - **Phương pháp xử lý:**
    - Theo quy định chất thải kim loại địa phương
- 

### MỤC 14: THÔNG TIN VẬN CHUYỂN

- **Số UN:** Không áp dụng
  - **Nhóm nguy hiểm:** Không nguy hiểm
  - **Tên vận chuyển:** Nhôm lá
  - **Biện pháp vận chuyển:**
    - Bao bì chắc chắn, tránh va đập
    - Tránh độ ẩm và hóa chất ăn mòn
- 

### MỤC 15: QUY ĐỊNH PHÁP LÝ

- **Luật Việt Nam:** Không nằm trong danh mục hóa chất hạn chế hoặc cấm
  - **Quy định quốc tế:**
    - Tuân thủ GHS – không phân loại nguy hại
    - Không nằm trong danh sách REACH hoặc RoHS hạn chế
- 

### MỤC 16: THÔNG TIN KHÁC

- **Ngày soạn:** 07/07/2025
- **Tài liệu tham khảo:**
  - GHS Purple Book, OSHA HazCom 2012
  - Tài liệu từ nhà sản xuất nhôm quốc tế
- **Khuyến cáo:**
  - Chỉ sử dụng trong mục đích công nghiệp hoặc thí nghiệm
  - Không sử dụng làm vật liệu phản ứng hóa học nếu không có chuyên môn

- **Ghi chú:**

- Thông tin trên dựa trên dữ liệu hiện có và chỉ dùng cho mục đích tham khảo an toàn, không thay thế tư vấn y tế hoặc pháp lý

- Không sử dụng cho mục đích y tế hoặc thực phẩm. Chỉ dành cho mục đích nghiên cứu hoặc sản xuất có kiểm soát

- Chỉ dùng cho mục đích thí nghiệm / kỹ thuật. Không dùng trực tiếp cho người nếu không có kiểm định y tế